TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2019/HNGĐ-ST
Ngày 07 – 3 – 2019
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Càn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Trung Trực

Ông Nguyễn Văn Hiển

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 07 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2019 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 13 tháng 02 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2019/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Dương Phụng Q, sinh năm 1993. Cư trú tại: Số 267/54, phường X, Quận Y, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: D10/89, Quốc lộ 1 A, phường T, Quận B, Thành Phồ Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1991. Cư trú tại: Ấp T1, xã T2, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện của chị Dương Phụng Q thể hiện:*

Chị và anh Nguyễn Văn V tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại UBND phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 07 tháng 7 năm 2016. Khi về chung sống thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, anh V thường xuyên chơi bời, không quan tâm, lo lắng cho gia đình mặc dù đã được khuyên can nhưng vẫn không sửa đổi và đã ly thân từ tháng 06 năm 2018. Nay chị Q xác định không còn tình cảm với anh V và không thể hàn gắn quay lại chung sống nên yêu cầu được xin ly hôn với anh V.

Các vấn đề khác: Chị Q xác định không có.

* *Đối với anh Nguyễn Văn V:* Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng đối yêu cầu khởi kiện của chị Q nhưng anh V không có ý kiến gì và không tham gia hòa giải và xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Dương Phụng Q có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Văn V đã được Tòa án triệu tập đến lần thứ hai để tham gia xét xử nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự này là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hôn nhân:

Theo chị Q, chị và anh Nguyễn Văn V tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại UBND phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 07/7/2016. Khi về chung sống thì phát sinh mâu thuẫn do anh V thường xuyên chơi bời, không quan tâm, lo lắng cho gia đình mặc dù đã được khuyên giải nhiều lần nhưng vẫn không sửa đổi và đã ly thân từ tháng 06/2018. Trong khi đó thì anh V không có ý kiến gì đối với các nội dung chị Q đặt ra và không tham gia hòa giải xét xử.

Xét yêu cầu của chị Q, thấy rằng: Chị Q có yêu cầu ly hôn nhưng qua các lần triệu tập tham gia hòa giải, xét xử anh V đều vắng mặt không có lý do; thể hiện anh V không có thiện chí hòa giải, hàn gắn nên hôn nhân của anh, chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và không thể hàn gắn nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Q ly hôn với anh V là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về các vấn đề khác chị Q xác định không có, anh V không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Q phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Phụng Q. Cho chị Q được ly hôn với anh Nguyễn Văn V.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Q phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008928 ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi (chị Q đã nộp xong).

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Càn

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viển kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- UBND phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.